

Bản án số: 69/2023/HS - PT

Ngày: 21 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Đoàn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn San và ông Nguyễn Đức Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2023/TLHS-PT ngày 30/10/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Mỹ D, xã Tràng A, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc S và bà Trần Thị T; có vợ Trịnh Thị H; con có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2022 đến ngày 23/3/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

Bị hại kháng cáo: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Mỹ D, xã Tràng A, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là nhân viên hợp đồng của Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội SHB Finace (gọi tắt là công ty SHB Finace) từ ngày 16/8/2021, công việc chính là phụ trách tìm kiếm

khách hàng cho vay tín chấp. Trong quá trình làm việc tại Công ty SHB Finance, H đã vi phạm quy định của Công ty nên đã bị Công ty khóa mã code (tạm ngừng làm việc) từ ngày 16/02/2022 đến ngày 17/3/2022, H chính thức bị Công ty sa thải.

Do cần tiền chi tiêu cá nhân, H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn D. Để tạo niềm tin với anh D, ngày 27/01/2022 H vay của anh D số tiền 70.000.000 đồng và nói với anh D là để cho khách hàng vay tín chấp Online, sau khi vay được tiền buổi sáng thì đến chiều cùng ngày H đem tiền trả lại cho anh D. Ngày 28/01/2022 H lấy lý do cần nhiều tiền hơn để cho khách hàng vay tín chấp và đảo sỏ cho khách hàng nên tiếp tục hỏi vay tiền anh D. Do tin tưởng H đã trả đủ tiền cho mình ngay trong ngày hôm trước nên anh D đã cho H vay số tiền 241.000.000 đồng (trong đó anh D có sẵn số tiền 70.000.000 đồng H trả ngày 27/01/2022, số tiền còn lại vay thêm của người thân). Sau khi nhận tiền, H viết giấy vay tiền của anh D, với tổng số tiền 241.000.000 đồng nhưng đề ngày 27/01/2022 và hạn đến ngày 15/02/2022 sẽ trả tiền. Đến ngày 14/02/2022 H tiếp tục vay của anh D số tiền 23.000.000 đồng để làm thủ tục đảo sỏ cho khách hàng tại ngân hàng nông nghiệp. Như vậy trong khoảng thời gian từ ngày 27/01/2022 đến ngày 14/02/2022 anh D đã cho H vay tổng số tiền 264.000.000 đồng. Sau khi vay được tiền, H không cho khách hàng nào vay tín chấp hoặc đảo sỏ cho khách hàng như đã nói với anh D mà H sử dụng để chi tiêu cá nhân.

Ngày 15/02/2022, khi đã đến thời hạn mà không thấy H trả tiền, anh D tìm và gặp H ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam để đòi lại tiền cho vay. Khi ngồi uống nước ở bên ngoài cổng Bệnh viện, H nói với anh D là không có tiền trả nên tiếp tục hỏi vay của anh D số tiền 10.000.000 đồng để lấy xe mô tô và căn cước công dân của H đã cầm cố từ trước để mở thêm tài khoản ngân hàng tiện giao dịch thì anh D đồng ý. Sau đó anh D chở H đi đến Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là HDBank) - Chi nhánh Hà Nam, địa chỉ tại đường Biên Hòa, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để H mở tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002105. Anh D đi về gặp anh Trần Thanh Bình, sinh năm 1990; trú tại thôn Thiên Doãn, xã Tràng An, huyện Bình Lục để vay số tiền 10.000.000 đồng rồi mang đến Ngân hàng HDBank đưa cho H. Sau đó anh D chở H đi đến uống nước tại cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Khoảng 17 giờ cùng ngày, lợi dụng sự thiếu hiểu biết của anh D về lĩnh vực ngân hàng và để tạo niềm tin cho anh D, H sử dụng điện thoại Iphone 6 của mình sao chép đoạn tin nhắn báo số dư của tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002105 của H mới mở và sửa nội dung đoạn tin nhắn rồi gửi lại với mục đích để lừa anh D tin là tiền đã được chuyển về tài khoản của H, H đưa cho anh D xem đoạn tin nhắn đó với nội dung “Số dư TK HDBank 316704070002105 + 882.750.000 VND lúc 15-02-2022, 16:48:33, số dư 882.750.000 VND ft 00110028364849493”. Anh D bảo H đi rút tiền để trả thì H

tiếp tục nói dối là hẹn anh D sáng ngày 16/02/2022 đến cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh đón H đi rút tiền để trả cho anh D.

Khoảng 09 giờ ngày 16/02/2022, anh D đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam gặp H để đòi tiền nhưng H nói chưa có tiền trả và rủ anh D đi ăn cơm trưa. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H và anh D ngồi uống nước ở cổng Bệnh viện thì H sử dụng điện thoại di động Nokia, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 0854009139 của H gọi sang số thuê bao 0917257773 lắp trong máy điện thoại Iphone 6 của mình (H lưu số điện thoại 0854009139 trong máy điện thoại Iphone 6 là “Anh Quang pgd”) với mục đích để lừa anh D tin là tiền đã về tài khoản của H và bảo anh D mở tài khoản ngân hàng HDBank để chuyển tiền về tài khoản của anh D. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H đã bảo anh D đi đến Ngân hàng HDBank, địa chỉ tại đường Biên Hòa, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để mở tài khoản ngân hàng số 316704070002113 và đăng ký tài khoản đó bằng số điện thoại 0917257773 và Gmail là Bearnnguyen0802@gmail.com của H, khi anh D mở xong tài khoản, nhân viên ngân hàng yêu cầu anh D nộp số tiền 50.000 đồng vào tài khoản của mình để duy trì tài khoản hoạt động. Khi anh D quay về cổng Bệnh viện ngồi uống nước, H lấy điện thoại của H và của anh D để tải ứng dụng của ngân hàng HDBank, sau đó cài đặt số tài khoản 316704070002113 của anh D. H nói với anh D phải chuyển vào tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002113 của D số tiền 30.000.000 đồng để có biến động số dư trong tài khoản và để ngân hàng xác minh rồi chuyển tiền về cho anh D. Anh D nói không có tiền thì H nói có 10.000.000 đồng mà anh D đã đưa từ ngày 15/02/2022 rồi và bảo anh D vay thêm 20.000.000 đồng để chuyển vào tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002113. Do tin tưởng H nên buổi chiều cùng ngày, anh D đã đi đòi nợ và vay được số tiền 16.000.000 đồng. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, anh D đã nhờ anh Hoàng Trung Tr, sinh năm 1998; trú tại thôn Dân Khang N, xã Tràng A, huyện Bình L chuyển khoản số tiền 16.000.000 đồng và vay thêm của anh Trưởng số tiền 2.000.000 đồng rồi chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002113 của anh D. Anh D tiếp tục hỏi vay và nhờ anh Ngô Văn T, sinh năm 1988; trú tại thôn Mỹ D, xã Tràng A chuyển khoản số tiền 2.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002113 của anh D. Thời điểm đó trong tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002113 của anh D có tổng số tiền là 20.550.000 đồng.

Sau khi đã lừa anh D chuyển tiền vào tài khoản, khoảng 20 giờ ngày 16/02/2022, khi H đang ở nhà tại thôn Mỹ D, xã Tràng A, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam, H không thông báo cho anh D mà tự ý đăng nhập vào tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002113 của anh D trên ứng dụng ngân hàng HDBank được cài đặt trong điện thoại Iphone 6 của H rồi chuyển khoản lần thứ nhất số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 10823602523017 của H mở tại Chi nhánh Bát Đàn, Thành phố Hà Nội; chuyển khoản lần thứ hai

số tiền 15.000.000 đồng và chuyển khoản lần thứ ba số tiền 400.000 đồng, đều vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0021000237809 của H mở tại Chi nhánh Hà Nội; tổng số tiền H tự ý chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng HDBank số 316704070002113 của anh D đến các tài khoản ngân hàng của mình là 20.400.000 đồng. Tiếp đó H đã chuyển khoản số tiền 15.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0021000237809 đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0911000056744 mở tại Chi nhánh Tân Sơn Nhất của chị Trần Thị Tuyết Mai, sinh năm 2000; trú tại 417/49/45L Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh; chuyển khoản số tiền 4.400.000 đồng (trong đó có 4.000.000 đồng là tiền của H còn 400.000 đồng là tiền H chuyển từ tài khoản của anh D) từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0021000237809 đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0941000014937 mở tại Chi nhánh bắc Hà Nội, chủ tài khoản mang tên Nguyễn Trọng Kh, sinh năm 1986; trú tại thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội để cho vay dưới hình thức vay tín chấp không tính lãi theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị H. Còn số tiền 5.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng Techcombank số 10823602523017 mà H chuyển từ tài khoản của anh D sang thì H rút tiền mặt ở cây ATM để chi tiêu cá nhân. Theo lời khai của H toàn bộ số tiền mà H đã chuyển vào tài khoản mang tên Trần Thị Tuyết M và Nguyễn Trọng Kh là tiền mà H cho chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 07/6/1972; địa chỉ ở chung cư HH1A Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội vay không lấy lãi và khoảng 5 - 6 ngày sau H gặp chị H trên Hà Nội, chị H đã trả cho H số tiền trên và cho thêm H số tiền 200.000 đồng là tiền xe đi lại, H khai nhận đã sử dụng toàn bộ số tiền đó để chi tiêu cá nhân. Kết quả xác minh tại chung cư HH1A Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội không có người nào tên là Nguyễn Thị H như lời khai của H; kết quả làm việc với chị Trần Thị Tuyết M và anh Nguyễn Trọng Kh đều trình bày không sử dụng các số tài khoản trên, không quen biết, không vay tiền của Nguyễn Văn H và người có tên Nguyễn Thị H.

Sáng ngày 01/3/2022, H đến trang trại của anh D và tiếp tục đưa ra lý do cần tiền để cho khách hàng vay tín chấp Online, khi khách hàng trả tiền thì H sẽ trả toàn bộ số tiền đang nợ cho anh D. H nhờ D vay hộ số tiền 35.000.000 đồng để cho khách hàng ở huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên vay, nên anh D đã đưa cho H vay số tiền mặt là 35.000.000 đồng. Sau đó H để xe mô tô của mình lại trang trại rồi mượn xe mô tô BKS 90B2 - 741.43 của anh D để làm phương tiện đi lại vì xe mô tô của H không có đăng ký xe và gương. Đến trưa cùng ngày, H tiếp tục gọi điện thoại cho anh D và nói dối là làm hồ sơ cho khách ở Phú Xuyên, Hà Nội vay còn thiếu 20.000.000 đồng và H hỏi vay D thêm 20.000.00 đồng, H hứa sẽ trả ngay cho anh D khi khách hàng trả tiền. Do mong muốn lấy lại số tiền mà H đã vay nên anh D tiếp tục đi vay tiền của người thân và chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0021000237809 của H số tiền 20.000.000 đồng. Tổng số tiền H vay của anh D trong ngày 01/3/2022 là 55.000.000 đồng.

Sau khi nhận được tiền H không cho ai vay mà sử dụng chi tiêu hết vào mục đích cá nhân, trong đó H chuyển khoản số tiền 20.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0021000237809 đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1013817175 mang tên Lê Thị Kim Kh, địa chỉ xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả làm việc với chị Lê Thị Kim Kh xác định không quen biết H, không vay tiền của H và không sử dụng số tài khoản trên. Buổi chiều cùng ngày H không mang xe mô tô 90B2-741.43 và tiền về trả cho D như đã hẹn.

Ngày 02/3/2022, anh D đến ngân hàng HDBank ở thành phố Phủ Lý để rút tiền từ tài khoản ngân hàng của mình thì nhân viên ngân hàng trả lời là tài khoản 316704070002113 của anh không còn tiền, toàn bộ số tiền trong tài khoản của anh D đã được chuyển khoản đi vào ngày 16/02/2022 nên anh D đã nghĩ H là người chiếm đoạt tiền của mình. Sau đó anh D đã nhiều lần liên lạc với H nhưng không được, đến ngày 13/3/2022 anh D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục làm đơn tố giác Nguyễn Văn H lừa đảo chiếm đoạt của anh số tiền 349.000.000 đồng, anh D xác nhận lại số tiền bị H chiếm đoạt là 349.400.000 đồng và xe mô tô BKS 90B2 - 741.43.

Ngày 14/3/2022, Nguyễn Văn H đến Công an huyện Bình Lục đầu thú.

Vật chứng của vụ án và tài liệu đã tạm giữ:

- 01 điện thoại Iphone 6, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 0917257773, 01 điện thoại Nokia 1280, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 0985570804 do Nguyễn Văn H tự giác giao nộp.

- 01 Thẻ nhân viên của Công ty tài chính SHB Finace tài chính tiêu dùng, có ảnh, mã số nhân viên DS00016428 mang tên Nguyễn Văn H nhân viên kinh doanh - Trung tâm bán hàng trực tiếp miền Bắc.

- 01 đĩa DVD ghi âm biên bản hỏi cung của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đối với bị can Nguyễn Văn H ngày 14/6/2023.

- 03 đĩa CD do Ngân hàng Vietcombank cung cấp sao kê tài khoản ngân hàng.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành sao kê các tài khoản ngân hàng có liên quan xác định:

Tại bản sao kê tài khoản của Ngân hàng HDBank -Chi nhánh Hà Nam xác định ngày 16/02/2022 số tài khoản 316704070002113 của anh Nguyễn Văn D có các giao dịch cụ thể như sau: Vào hồi 19 giờ 13 phút nhận được số tiền 16.000.000 đồng từ số tài khoản 257494249 mở tại Ngân hàng Á châu (ACB); hồi 19 giờ 23 phút nhận được số tiền 2.500.000 đồng từ số tài khoản 1015956114 mở tại Ngân hàng Vietcombank; hồi 19 giờ 35 phút nhận được số tiền 2.000.000 đồng từ số tài khoản 19032441694016 mở tại Ngân hàng Techcombank; hồi 20 giờ 02 phút chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng đến số tài khoản 10823602523017 mở tại Ngân hàng Techcombank của Nguyễn Văn H; hồi 20 giờ 08 phút chuyển khoản số tiền 15.000.000 đồng đến số tài khoản

0021000237809 mở tại ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Văn H; hồi 22 giờ 17 phút chuyển khoản số tiền 400.000 đồng đến số tài khoản 0021000237809 mở tại ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Văn H.

Tại bản sao kê tài khoản của Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Hà Nội xác định ngày 16/02/2022, số tài khoản 0021000237809 của Nguyễn Văn H nhận được số tiền 15.000.000 đồng và chuyển khoản số tiền 15.000.000 đồng đến số tài khoản 0911000056744 mở tại Ngân hàng Vietcombank chủ tài khoản Trần Thị Tuyết M; nhận được số tiền 4.000.000 đồng và 400.000 đồng, chuyển khoản số tiền 4.400.000 đồng đến số tài khoản 0941000014937 mở tại Ngân hàng Vietcombank chủ tài khoản Nguyễn Trọng Khánh.

Tại bản sao kê tài khoản của Ngân hàng Techcombank - Chi nhánh Bát Đàn, Thành phố Hà Nội xác định ngày 16/02/2022, số tài khoản 10823602523017 của Nguyễn Văn H nhận được số tiền 5.000.000 đồng từ số tài khoản 316704070002113 mở tại Ngân hàng HDBank và được rút tại cây ATM số tiền 5.000.000 đồng; nhận được số tiền 4.000.000 đồng và chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng đến số tài khoản 0021000237809 của Nguyễn Văn H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2022. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/10/2023, bị hại anh Nguyễn Văn D kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo H và đề nghị làm rõ một số nội dung khác liên quan đến vụ án như đề nghị Toà án tuyên về phần lãi xuất, xem xét lại tình tiết giảm nhẹ và một số vấn đề khác liên quan đến vụ án. Tại phiên toà anh Nguyễn Văn D giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của anh Nguyễn Văn D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo nhất trí không có ý kiến khác, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại nhất trí không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nội dung đơn kháng cáo: Anh Nguyễn Văn D kháng cáo trong thời hạn luật định nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 28/01/2022 đến ngày 01/3/2022, bị cáo Nguyễn Văn H đã nhiều lần dùng các thủ đoạn gian dối như cần tiền để cho khách hàng vay tín chấp online, làm thủ tục đảo sổ cho khách hàng, chuộc xe mô tô để chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn D tổng số tiền 349.400.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương. Như vậy, bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn D.

Đối với yêu cầu tăng hình phạt, không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Vì vậy, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đến cơ quan Công an đầu thú, khai báo về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (Chín) năm tù là có căn cứ, đúng quy định và phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Đối với yêu cầu khi Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo có trách nhiệm trả anh số tiền 349.400.000 đồng nhưng không tuyên phần lãi xuất cho anh từ thời điểm nào, Hội đồng xét xử thấy: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS- ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình L, tỉnh Hà Nam tại phần quyết định đã tuyên. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp

Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Bản án sơ thẩm đã tuyên về phần trách nhiệm dân sự cũng như thời điểm người phải thi hành án đã đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho anh.

Đối với yêu cầu về tài sản của bị cáo khắc phục cho anh tại giai đoạn điều tra cũng như một số yêu cầu khác: Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phúc thẩm anh D xác định không nhớ ngày, tháng và ai là người gọi điện cho anh đến Công an xã Tràng An để nhận tiền và số tiền là bao nhiêu, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H khẳng định gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên chưa có điều kiện để khắc phục hậu quả cho người bị hại. Vì vậy, ngoài lời khai của anh D ra không còn tài liệu nào chứng minh đối với yêu cầu của anh nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự như vậy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn D không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Văn D; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS - ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2022.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H, bị hại anh Nguyễn Văn D không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND huyện Bình L;
- Công an huyện Bình L;
- Chi cục THADS huyện Bình L;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Công Đoàn